TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2020/QĐST-DSST	*Hoài Đức, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 87/2020/TLST-DSST ngày 26 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP S G – HN.

Địa chỉ trụ sở: số X, phố T H Đ, phường T H Đ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Luyện Duy H – Cán bộ xử lý nợ (theo Giấy ủy quyền số 149/UQ-SHB ngày 27/3/2020).

*** Đồng bị đơn**:

- Ông Nguyễn Đình T , sinh năm 1975
- Bà Vũ Thị X, sinh năm 1978

Trú tại: Đội X, thôn T L, xã T Y, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1962

2/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964;

3/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

4/ Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1995

Cùng trú tại: Thôn T L, xã T Y, huyện Hoài Đức, Hà Nội;

5/ Chị Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1998

6/ Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2000

7/ Chị Nguyễn Thị Lan V, sinh năm 2000

8/ Cháu Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 2008

9/ Cháu Nguyễn Đình Trường K, sinh năm 2011

Cùng trú tại: Thôn T L, xã T Y, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Người đại diện cho cháu K, cháu N là ông T bà X là bố mẹ đẻ của cháu.

10/Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn X, xã T C, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 20/8/2019, ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Thị X có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S G – HN theo hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 1103HL145/HĐTD-TDH/2011 ngày 07/4/2011 số tiền 4.851.402.670 (*bốn tỷ tám trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm linh hai nghìn sáu trăm bảy mươi*) đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.740.000.000 (*một tỷ bảy trăm bốn mươi triệu*) đồng, Nợ lãi trong hạn 2.508.723.363(*hai tỷ năm trăm linh tám triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi ba*) đồng và nợ lãi quá hạn là 602.679.307(*sáu trăm linh hai triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm linh bảy*) đồng.

Kể từ ngày 21/8/2019, ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Thị X còn phải chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 1103HN145/HĐTD-TDH/2011 ngày 07/4/2011 trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Đình Tvà bà Vũ Thị X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP S G – HN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay trên để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 283, tờ bản đồ số 05 diện tích 98m^2 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM151201, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H00644, mang tên hộ ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Thị X, do UBND huyện Hoài Đức cấp ngày 22/10/2009, tại thôn T Lệ, xã T Y, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 310, tờ bản đồ số 05 diện tích 101m^2 giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất số AM968569, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H00554, mang tên hộ ông Nguyễn Đình P và bà Nguyễn Thị H,do UBND huyện Hoài Đức cấp ngày 25/12/2008, tại thôn T L, xã T Y, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 56.425.500 đồng *(Năm sáu triệu bốn trăm hai lăm nghìn năm trăm đồng).*

- Trả lại Ngân hàng TMCP S G – HN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 71.000.000 đồng *(Bảy mốt triệu đồng)* theo Biên lai số 009762 ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Quỳnh